

UBND HUYỆN YÊN ĐỊNH
HỘI ĐỒNG BT, HT, TĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /PA-HĐBTHTTĐC

Yên Định, ngày 26 tháng 5 năm 2023

KHAI TOÁN PHƯƠNG ÁN

Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án khai thác mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của Ủy ban Thường vụ UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Bảng giá xây dựng mới đối với nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất và quy định việc xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ; Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành quy định phương pháp xác định mức bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc sửa đổi tên gọi và một số điều của Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh và Quy định việc xác định giá trị bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi ban hành theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá thời kỳ 2020-2024; Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;



Thực hiện Quyết định số 1580/QĐ-UBND ngày 11/5/2023; Quyết định số 1635/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 và Quyết định số 1681/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2023 các mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định;

Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư huyện Yên Định lập Khái toán Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư thực hiện dự án khai thác khoáng sản các mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định như sau:

PHẦN I KHAI TOÁN PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG

I. Mục đích của dự án: Thực hiện dự án khai thác khoáng sản các mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định

II. Quy mô mức độ ảnh hưởng của dự án

1. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.
2. Số tổ chức bị ảnh hưởng và đối tượng bị ảnh hưởng: 01 tổ chức là UBND thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định.
3. Diện tích bị ảnh hưởng trong dự án:

TT	Vị trí mỏ	Diện tích (m ²)	Loại khoáng sản	Ghi chú
1	TT Yên Lâm	10580	Đá vôi	QĐ số 1635 ngày 16/5/2023
2	TT Yên Lâm	20000	Đá vôi	QĐ số 1635 ngày 16/5/2023
3	TT Yên Lâm	150600	Đá vôi	QĐ số 1635 ngày 16/5/2023
4	TT Yên Lâm	20000	Đá vôi	QĐ số 1635 ngày 16/5/2023
5	TT Yên Lâm	12800	Đá vôi	QĐ số 1635 ngày 16/5/2023
6	TT Yên Lâm	49800	Đá vôi	QĐ số 1635 ngày 16/5/2023
7	TT Yên Lâm	28918	Đá vôi	QĐ số 1635 ngày 16/5/2023
8	TT Yên Lâm	16600	Đá vôi	QĐ số 1635 ngày 16/5/2023
9	TT Yên Lâm	54870	Đá vôi	QĐ số 1635 ngày 16/5/2023
10	TT Yên Lâm	60000	Đá vôi	QĐ số 1635 ngày 16/5/2023
11	TT Yên Lâm	50000	Đá vôi	QĐ số 1635 ngày 16/5/2023
12	TT Yên Lâm	20460	Đá vôi	QĐ số 1580 ngày 11/5/2023
13	TT Yên Lâm	21000	Đá vôi	QĐ số 16810 ngày 16/5/2023
	Tổng	525628		

4. Nguồn gốc đất: Đất núi đá vôi do UBND thị trấn Yên Lâm quản lý

III. Các căn cứ xác định kinh phí bồi thường

1. Giá đất để tính bồi thường: Căn cứ Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2020-2024;

2. Giá bồi thường cây cối, hoa màu trên đất: Căn cứ Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc sửa đổi tên gọi và một số điều của Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh và Quy định việc xác định giá trị bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi ban hành theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh;

3. Giá bồi thường về tài sản vật kiến trúc: Căn cứ Quyết định số: 25/2019/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Bảng giá xây dựng mới đối với nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất và Quy định việc xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ (nếu có);

4. Các chính sách hỗ trợ: Căn cứ Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

IV. Khái toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

1. Tổng số tiền: 0 đồng (Bằng chữ: 0 đồng) gồm:

- Tiền bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng cho hộ gia đình, cá nhân là: 0 đồng;

- Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là: 0 đồng.

2. Nguồn vốn thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Do các Chủ đầu tư trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

V. Hình thức bồi thường: Chi trả bồi thường cho hộ bị thu hồi đất bằng tiền Việt Nam đồng

VI. Cơ chế và tiến độ thực hiện

1. Cơ chế bồi thường:

Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được cấp có thẩm quyền xác nhận làm cơ sở cho việc thu hồi đất theo quy định và tiến hành triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư,

Giá trị thực tế chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho từng hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất sẽ được xác định dựa trên cơ sở số liệu kiểm kê thực tế và dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Tiến độ thực hiện:

Thời gian thực hiện kiểm kê đất đai, cây cối hoa màu bị ảnh hưởng đã thực hiện trong năm 2023.

Thời gian chi trả tiền bồi thường hỗ trợ cho các hộ bị ảnh hưởng (nếu có) dự kiến trong thời gian năm 2023.

PHẦN II TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Chủ đầu tư là đơn vị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phối hợp với Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và UBND thị trấn Yên Lâm, các đơn vị chức năng liên quan, tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ, tính toán và lập Phương án bồi thường và tổ chức chi trả bồi thường theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở TN & MT (đề b/c);
- CT, PCT UBND huyện (đề b/c);
- CT UBND TT Yên Lâm;
- Lưu: VT, TNMT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Bình

TỔNG HỢP KHAI TOÁN PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB

Dự án: Khai thác mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường
tại thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định

TT	Họ và tên	Tổng cộng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Bồi thường về đất	Bồi thường về cây, hoa màu	Chính sách hỗ trợ đất UBND thị trấn Yên Lâm	Ghi chú
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7
1	UBND TT Yên Lâm	0	0	0	0	
A	Kinh phí BT, HT	0	0	0	0	
B	KP tổ chức thực hiện GPMB	0	0			
	Tổng cộng	0	0	0	0	